

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/DS-ST

Ngày: 26 - 4 - 2018

V/v tranh chấp

“Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- TH2nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Lin

Ông Đào Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2018 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2018/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2018/QĐST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H1: Chị Nguyễn Thị Chân L, sinh năm 1984. (có mặt)

Địa chỉ: Số 28 khu B, thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Long An. (Hợp đồng ủy quyền ngày 12/01/2018).

2. Bị đơn: Bà Phan Thị Thu H2, sinh năm 1967. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp S, thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Long An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/12/2017 và những lời trình bày của chị Nguyễn Thị Chân L - người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa như sau:

Ngày 21/4/2015, bà Nguyễn Thị H1 có cho bà Phan Thị Thu H2 vay số tiền 110.000.000 đồng. Việc vay tiền có làm giấy tay mượn tiền, hai bên thỏa thuận khi nào bà H1 có nhu cầu, bà H2 sẽ trả đầy đủ cho bà H1. Sau đó, bà H1 có nhiều lần yêu cầu bà H2 thanh toán số tiền trên, nhưng đến nay bà H2 vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bà H1. Nay, bà H1 yêu cầu bà H2 trả số tiền 110.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh với mức lãi suất 1%/tháng từ ngày 21/4/2018 đến khi xét xử xong.

Tại Bản tự khai bổ sung ngày 10/4/2018 và tại phiên tòa, chị Chân L đại diện cho bà H1 yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Phan Thị Thu H2 có trách nhiệm trả cho bà H1 số tiền nợ gốc là 110.000.000 đồng và trả một lần ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Chị Chân L đại diện cho bà H1 rút yêu cầu trả lãi suất, không yêu cầu bà H2 trả lãi suất phát sinh.

Bị đơn bà Phan Thị Thu H2 vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nhưng có bản tự khai ngày 14/3/2018 trình bày: Bà H2 xác định có vay của bà H1 số tiền 110.000.000 đồng vào ngày 21/4/2015, việc vay tiền có làm giấy mượn tiền, đến nay bà vẫn chưa thanh toán. Nay bà đồng ý trả cho bà H1 số tiền gốc còn nợ là 110.000.000 đồng. Tuy nhiên hoàn cảnh gia đình đang gặp khó khăn, nên bà xin được trả dần hàng tháng là 500.000 đồng. Đối với yêu cầu trả lãi suất 1%/tháng tính từ ngày 21/4/2015, bà đề nghị bà H1 miễn cho bà.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý, các văn bản tố tụng cần thiết, đã thực hiện các thủ tục mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn bà Phan Thị Thu H2 vẫn vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ các kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Ngày 25/12/2017, bà Nguyễn Thị H1 nộp đơn khởi kiện yêu cầu bà Phan Thị Thu H2 trả số tiền vay là 110.000.000 đồng và lãi suất phát sinh theo giấy mượn tiền ngày 21/4/2015. Quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 688, Điều 429 Bộ luật Dân sự năm 2015. Bị đơn bà Phan Thị Thu H2 có hộ khẩu thường trú tại ấp S thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Long An nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn bà Phan Thị Thu H2 đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện:

Bà Nguyễn Thị H1 khởi kiện yêu cầu bà Phan Thị Thu H2 trả số tiền 110.000.000 đồng theo Giấy tay mượn tiền ngày 21/4/2015. Bị đơn bà H2 vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại bản tự khai ngày 14/3/2018, bà H2 thừa nhận có vay của bà H1 số tiền là 110.000.000 đồng như lời trình bày của bà H1 và đồng ý trả số tiền nợ này cho bà H1.

Xét thấy, bị đơn bà H2 thừa nhận việc vay tiền như lời trình bày của nguyên đơn nên được xem là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà H2 xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng nhưng không được chị L (đại diện theo ủy quyền của bà H1) đồng ý. Xét thấy, bà H2 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay cho bà H1, thời gian vi phạm cũng đã lâu, do đó để đảm bảo quyền lợi cho bà H1 cần buộc bà H2 có nghĩa vụ phải trả cho bà H1 một lần số tiền 110.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005.

[3]. Về lãi suất: Trong quá trình giải quyết vụ án, bà H2 có lời trình bày xin không trả lãi suất phát sinh đối với số tiền 110.000.000 đồng. Tại bản tự khai bổ sung ngày 10/4/2018 và tại phiên tòa, chị L đại diện cho bà H1 không tiếp tục yêu cầu bà H2 trả lãi phát sinh đối với số tiền yêu cầu. Xét thấy, việc này có lợi cho bà H2 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Phan Thị Thu H2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 483, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13;

Căn cứ Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự 2005;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H1 (do chị Nguyễn Thị Chân L đại diện theo ủy quyền) đối với bà Phan Thị Thu H2 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

Buộc bà Phan Thị Thu H2 có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị H1 số tiền 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi H2nh án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên có nghĩa vụ chậm thi hành sẽ phải chịu thêm khoản tiền lãi tính trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 tương ứng với thời gian chưa thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Phan Thị Thu H2 nộp số tiền 5.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị H1 tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.375.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002003 ngày 02/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa.

3. Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi H2nh án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Kim Thanh

